

THẾ GIỚI NHÂN VẬT TRONG TRUYỆN TRUYỀN KÌ TRUNG ĐẠI VIỆT NAM

Đỗ Thị Mỹ Phương

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam

Tác giả liên hệ: Đỗ Thị Mỹ Phương - Email: domyphuong2010@gmail.com

Ngày nhận bài: 21-5-2021; ngày nhận bài sửa: 15-6-2021; ngày duyệt đăng: 17-6-2021

Tóm tắt: Nhân vật trong truyện truyền kì trung đại Việt Nam rất phong phú và đa dạng. Nhìn từ tương quan thực - ảo, có thể chia chúng thành hai nhóm: nhân vật kì ảo và nhân vật là con người đời thường. Nhân vật kì ảo đại diện cho thế giới siêu hình, thế giới gắn liền với niềm tin tâm linh và chỉ hiện hữu trong tưởng tượng. Con người đời thường là con người hiện tồn, trong cuộc sống hàng ngày với lí tưởng, hoài bão, với hạnh phúc và cả khổ đau. Sự có mặt của hai kiểu loại nhân vật này phản ánh bức tranh hiện thực đa diện, nơi thật và hư, xác tín và hoang đường,... luôn song hành, cộng hưởng. Từ chân dung của nhân vật kì ảo và con người đời thường trong truyện truyền kì, sự tiếp nối và biến đổi của thể loại qua các thế kỉ sinh thành, vận động cũng được lộ diện.

Từ khóa: văn học trung đại Việt Nam; truyện truyền kì; kiểu loại nhân vật; kì ảo; hiện thực.

1. Mở đầu

Truyện truyền kì - thể loại lớn của nền văn học dân tộc đã được tìm hiểu, đánh giá trên nhiều phương diện và cấp độ. Tuy vậy, việc khảo sát hệ thống tác phẩm, nhận diện gương mặt thể loại trong tiến trình lịch sử văn học vẫn chưa được xem xét đầy đủ. Thế giới nhân vật – một trong những phương diện xác lập diện mạo truyện truyền kì cũng chưa được hình dung một cách cụ thể và hệ thống. Đó là thế giới vô cùng phong phú, đa dạng, mang nhiều sắc thái - bức tranh tham chiếu nhận thức về con người của các nhà văn. Đời sống hiện thực (trong quan sát và tưởng tượng) có bao nhiêu kiểu loại người thì truyện truyền kì có bấy nhiêu mẫu hình nhân vật. Thần, tiên, ma, quỷ và con người cùng chia sẻ không gian tồn tại, những ưu tư, quan ngại, đan kết thành quan hệ vừa chân thực vừa huyền ảo. Tìm hiểu truyện truyền kì, không thể không quan tâm tới các kiểu loại nhân vật, gắn liền với đó là cách tiếp cận và tạo tác chân dung con người của nhà văn.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm truyện truyền kì trung đại Việt Nam

Truyện truyền kì - khái niệm tưởng chừng như quen thuộc nhưng được hình dung theo nhiều cách khác nhau. Theo chiết tự, *truyền* (傳) là đưa dẫn từ nơi này đến nơi khác, từ người này đến người kia, từ thế hệ trước tới thế hệ sau; *kì* (奇) là lạ lùng, khác thường; *truyện kì* (傳奇) là lưu truyền những chuyện lạ trong cõi nhân gian. Truyện truyền kì là thể loại tự sự ra đời sớm ở Trung Quốc, thuộc dòng văn học có sử dụng các yếu tố kì ảo (奇文異事). Khái niệm truyện kì lần đầu xuất hiện vào thời Đường, do Bùi Hinh sử dụng để gọi tên bộ sưu tập những “tiểu thuyết” (truyện văn xuôi) viết về đề tài, chủ đề hoang đường nhưng có liên quan tới hiện thực cuộc sống con người đương thời của ông. Sang đời Tống, truyện kì dần trở thành tên gọi chung cho tiểu thuyết văn ngôn thời Đường và sau đó, nó được mở rộng để chỉ những sáng tác theo phong cách “Đường nhân tiểu thuyết”. Từ thời Nam Tống cho đến Nguyên, Minh, Thanh, có nhiều hí kịch được cải biên từ các truyện truyền kì đời Đường như *Oanh Oanh truyện* của Nguyên Chấn, *Tây Sương kí* của Vương Thực Phủ, *Liễu Nghị truyện* của Lý Triệu Uy, *Trường hận ca truyện* của Trần Hồng,... Vì vậy, tới cuối đời Nguyên, truyện kì còn được dùng để gọi loại hình hí kịch khai thác chủ đề

Cite this article as: Do, T. M. P. (2021). The world of characters in Vietnamese medieval chuanqi genre. *UED Journal of Social Sciences, Humanities and Education*, 11(1), 179-192. <https://doi.org/10.47393/jshe.v11i1.957>

tình cảm lãng mạn, ca tụng lý tưởng ái và hôn nhân tự do. Tuy vậy, khái niệm truyện kì vẫn gắn liền với kiểu “đoản thiên tiểu thuyết” kể các chuyện thần kì, quái dị phổ biến thời Đường và được nối dài đến thời Thanh. Định danh truyện kì vừa để phân biệt với loại văn chương chính thống lấy tài đạo làm gốc, vừa để phân biệt với lối viết suơu tầm, chép lại của truyện chí quái thời Ngụy, Tấn. Các học giả Trung Quốc đều khẳng định truyện truyền kì đã mở đầu cho xu hướng sáng tác tiểu thuyết có ý thức. Nhưng trong thực tế nghiên cứu, truyện truyền kì dường như vẫn chưa được chính xác và cố định hóa. Về đối tượng, truyện truyền kì có thể được sử dụng để gọi những tiểu thuyết văn ngôn đời Đường, Tống, cũng có thể để chỉ chung thể loại truyện ngắn có cốt truyện được tạo dựng từ các sự kiện, biến cố mang đậm màu sắc thần dị. Truyện truyền kì có khi được xem như một giai đoạn phát triển của đoản thiên tiểu thuyết Trung Quốc, có khi bị trộn lẫn trong loại hình truyện ngắn kì ảo nói chung,...

Ở Việt Nam, truyện truyền kì có mặt trong đời sống văn học từ khá sớm. Từ thực tế sáng tác, có thể thấy các nhà văn Việt Nam đã bước đầu có ý thức định danh thể loại. Khái niệm truyện kì từng xuất hiện ở nhan đề ba tập sách: *Truyện kì mạn lục*, *Truyện kì tân phá* và *Tân truyện kì lục*. Tuy nhiên, danh xưng truyện kì ở đây không đóng vai trò chỉ dẫn lối viết mà đảm nhận chức năng thông báo phạm vi, tính chất của nội dung được phản ánh. Cùng mang tên truyện kì nhưng diện mạo các truyện kể của Nguyễn Dữ, Đoàn Thị Điểm, Phạm Quý Thích lại không đồng nhất, ở cả phạm vi hiện thực được khai thác lẫn phương cách tự sự. Không chỉ với ba trường hợp trên, độ chênh lệch giữa nhan đề và văn bản tác phẩm là vấn đề thường gặp trong nhiều tập văn xuôi trung đại. Một tập sách thường dung hợp nhiều lối viết (tản văn, bút ký, triết luận, ngụ ngôn, truyện hư cấu,...) và không phải lúc nào, chúng cũng được nhà văn phân định rạch ròi. Người nghiên cứu văn học trung đại khi đề cập đến truyện truyền kì thường nhấn mạnh vào hai yếu tố: thể loại bắt nguồn từ Trung Quốc, chính thức được định danh và xác lập đặc trưng dưới thời Đường; loại hình sáng tác gắn liền với sự hiện diện cái kì. Bản thân nội hàm chữ “kì” lại được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Chính bởi sự xuất nhập trong cách hiểu này mà quan niệm của các nhà nghiên cứu về truyện truyền kì và văn bản thể loại không có sự thống nhất. Có bài viết nhận định truyện truyền kì xuất hiện ngay từ

giai đoạn đầu của nền văn học viết với *Việt điện u linh tập*, *Lĩnh Nam chích quái lục*. Có ý kiến lại cho rằng kiểu sáng tác truyện kì chỉ chính thức có mặt trong đời sống văn học dân tộc bắt đầu từ *Thánh Tông di thảo*. Muộn hơn, nhiều quan điểm hướng tới khẳng định điểm mốc đánh dấu sự hiện diện của loại hình truyện truyền kì phải đến *Truyện kì mạn lục*... Tính không thuần nhất và không đồng bộ về mặt thể loại trong một tập văn xuôi tự sự trung đại cũng là nguyên nhân dẫn đến cách hình dung khác nhau về điểm khởi đầu và diện mạo của truyện truyền kì. Chính bởi thế, khái niệm thể loại cần được xác lập để cung cấp cho người đọc những mã khóa xác định các tiêu chí cơ bản khu biệt truyện kì với các thể loại khác và nhận diện tác phẩm truyện kì giữa phức hợp sáng tác của các nhà văn trung đại. Chúng tôi cho rằng *truyện truyền kì là loại hình văn xuôi tự sự thời trung đại, có quy mô nhỏ hoặc trung bình (xét về dung lượng số trang), có cốt truyện hoàn chỉnh và nhân vật với tạo hình, dấu ấn riêng. Truyện truyền kì phản ánh những vấn đề của hiện thực cuộc sống con người bằng phương thức kì ảo, tạo nên thế giới nghệ thuật đặc thù với sự tham gia của những motif, tình tiết khác thường, nghịch dị, sự có mặt của những kiểu loại nhân vật hỗn dung hư - thực, sự hiện diện của những cõi không gian siêu thực, hoang đường. Truyện truyền kì gắn liền với hư cấu và tưởng tượng, khẳng định ý thức tự chủ, tự giác trong sáng tạo nghệ thuật của nhà văn trung đại. Sự hiện diện cái kì (vừa là cái khác thường, hi hữu, dị biệt, vừa là cái hoang đường, siêu thực, biến huyền; là bản chất của hiện thực, đồng thời là phương thức tái tạo hiện thực); tính chất hoàn chỉnh của truyện kể với cốt truyện trọn vẹn và thế giới nhân vật có dấu ấn riêng; tính hư cấu, tưởng tượng – yếu tố khẳng định sự tự chủ, tự giác trong sáng tạo của nhà văn là những tiêu chí cơ bản để chúng tôi lựa chọn văn bản truyện truyền kì để khảo sát¹.*

¹Chúng tôi đã khảo sát và tìm hiểu thế giới nhân vật ở 205 tác phẩm truyện truyền kì thuộc các tác phẩm, tập tác phẩm văn xuôi Việt Nam thời trung đại. Văn bản khảo sát và dẫn chứng được lấy từ các nguồn sau: 1) *Lĩnh Nam chích quái* (Đinh Gia Khánh, Nguyễn Ngọc San dịch), Nxb Trẻ, Nxb Hồng Bàng, 2013; 2) *Nam Ông mộng lục* (Uú Đàm, La Sơn dịch), Nxb Văn học, 1999; 3) *Thánh Tông di thảo* (Nguyễn Bích Ngô dịch), Nxb Văn hóa, Viện Văn học, 1963; 4) *Truyện kì mạn lục* (Trúc Khê Ngô Văn Triện dịch), in trong *Tiến dâng tân thoại, Truyện kì mạn lục*, Nxb Văn học, 1999; 5) *Truyện kì tân phá* (Ngô Lập Chi, Trần Văn Giáp dịch),

2.2. Kiểu loại nhân vật trong truyện truyền kì trung đại Việt Nam

Nhân vật là một trong những vấn đề cốt lõi của văn bản tự sự. Về cơ bản, truyện ngắn trung đại nói chung, truyện truyền kì nói riêng được tổ chức theo nguyên tắc “lấy nhân vật làm đối tượng trung tâm và nhân vật này bộc lộ tính cách qua một hay một vài sự kiện được chọn lọc theo một nguyên tắc nhất định” (Tran, 2006), bởi vậy, nhân vật là phạm trù có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Những đặc điểm của thể giới nhân vật và nghệ thuật xây dựng nhân vật cũng là phương diện chính các nhà nghiên cứu tập trung khai thác, từ đó định giá giá trị của tác phẩm truyện kì. Tuy nhiên, việc nghiên cứu thường dừng lại ở quy mô truyện kể, tập truyện kể, hoặc một kiểu loại nhân vật nào đó trong một nhóm truyện truyền kì tiêu biểu (thường là *Thánh Tông di thảo*, *Truyện kì mạn lục*, *Lan Trì kiến văn lục*). Có thể coi chùm bài viết của chúng tôi *Phương thức hiện diện của nhân vật kì ảo trong truyện truyền kì trung đại Việt Nam* (Do, 2014b), *Kiểu nhân vật mang màu sắc kì ảo trong truyện truyền kì Việt Nam thời trung đại* (Do, 2014a), *Nhân vật mang màu sắc kì ảo trong truyện truyền kì Việt Nam trung đại* (Do, 2015b), *Điểm nhìn soi chiếu nhân vật trong truyện truyền kì Việt Nam thời trung đại* (Do, 2015a),... và đề tài nghiên cứu về truyện truyền kì được thực hiện năm 2016 *Truyện truyền kì Việt Nam thời trung đại (nhìn từ phương diện tổ chức cốt truyện và xây dựng nhân vật)* (Do, 2016) là những nghiên cứu tập trung về thể giới nhân vật trong truyện truyền kì trung đại Việt Nam. Cách hình dung về các kiểu loại nhân vật trong truyện truyền kì mà chúng tôi từng đề

cập đến (nhân vật kì ảo – nhân vật bình phàm) sau này được kế thừa và triển khai ở một số công trình nghiên cứu của các tác giả khác, ví như luận án *Nhân vật trong truyện kì ảo trung đại Việt Nam và Hàn Quốc dưới góc nhìn so sánh* (Kim, 2019). Công trình của Kim KiHyun đã mở rộng phạm vi khảo sát (truyện kì ảo) và định hướng nghiên cứu (đối sánh văn học), gợi mở những vấn đề thú vị về mối liên hệ giữa văn học trung đại Việt Nam và Hàn Quốc. Cũng bởi vậy, thể giới nhân vật trong truyện truyền kì trung đại Việt Nam chưa được tìm hiểu một cách đầy đủ, chuyên sâu. Đề tài này vẫn cần những nghiên cứu kĩ lưỡng và toàn diện hơn.

Từ nội hàm tư tưởng, tính cách, về đại thể, nhân vật trong truyện truyền kì có thể được chia thành hai tuyến chính diện và phản diện. Nhìn con người trong “sự đối chiếu một chiều công thức và hoàn toàn quy về một sự tương phản gay gắt” (Pospelop, 1998) thiện – ác, chính – tà, tốt – xấu, cao cả – thấp hèn,... đã trở thành mô thức quen thuộc trong các tác phẩm văn học ở những giai đoạn phát triển đầu tiên (truyện kể dân gian, truyện trung đại phương Đông, phương Tây). Điều này có cội nguồn sâu xa từ chính trải nghiệm sinh tồn được các nhà văn tích lũy trong đời thực và từ cả kí ức xa xưa của dân tộc, giống nòi. Thể giới nhân vật phân tuyến được tạo dựng như một cách thức để mô hình hóa bức tranh thực tại trong trạng thái giao tranh, vừa để rạch ròi phân định cái đáng tôn thờ - cái nên hạ bệ, cái cần bảo vệ - cái phải hủy diệt, cái muôn đời – cái nhất thời,... vừa để tìm kiếm giải pháp đạt tới trạng thái hạnh phúc vẹn toàn. Giá trị đạo đức trở thành tiêu chuẩn quan trọng nhất để nhận diện thể giới này. Tuy nhiên, với truyện truyền kì, đạo đức không là lăng kính vạn năng, cũng không được xem như tiêu chí cao nhất và duy nhất để phân loại nhân vật. Có sự hiện diện của tương đối đồng đảo nhân vật phi tính cách (thường là lực lượng siêu nhiên), cùng với đó, nhiều nhân vật là con người trong cuộc sống đời thường không phải lúc nào cũng có thể quy vào nhóm chính hoặc tà. Trên những chừng mực nhất định, ở một số nhân vật đã có sự chuyển biến về mặt tính cách khiến chân dung con người không còn thuần nhất, một chiều.

Nhìn từ xuất thân và vị thế xã hội, nhân vật trong truyện truyền kì trung đại Việt Nam là cả một thể giới đông đúc, phức tạp: có vua chúa, quan lại, nho sĩ – đại diện cho tầng lớp thượng lưu, có thương nhân, binh

Nxb Giáo dục, 1962; 6) *Công dư tiếp kí* (Đoàn Thăng dịch), Nxb Văn học, 2001; 7) *Lan Trì kiến văn lục* (Hoàng Văn Lâu dịch), Nxb Thuận Hóa, Trung tâm Văn hóa - Ngôn ngữ Đông Tây, 2003; 8) *Tang thương ngẫu lục* (Trúc Khê Ngô Văn Triện dịch), Nxb Tân Dân, 1943; 9) *Vũ trung tùy bút* (Đông Châu Nguyễn Hữu Tiến dịch), Nxb Văn hóa, Viện Văn học, 1960; 10) *Sơn cư tạp thuật* (Nguyễn Thúc Linh, Kiều Thu Hoạch dịch), in trong *Tổng tập tiểu thuyết chữ Hán Việt Nam*, Tập 2, Nxb Thế giới, 1997; và *Sơn cư tạp thuật* (Lại Văn Hùng, Trần Hải Yến, Đặng Thị Hào dịch), in trong *Truyện truyền kì Việt Nam*, Tập 2, Nxb Giáo dục, 1999; 11) *Bích Châu du tiên mạn kí* (Nguyễn Thạch Giang dịch), Tạp chí Hán Nôm, Số 1/199; 12) *Mãn Hiên thuyết loại* (Hoàng Văn Lâu dịch), Nxb Hà Nội, 2004; 13) *Thoái thực kí văn* (Nguyễn Lợi, Nguyễn Đồng Chi dịch), Nxb Tân Việt, 1944.

lính, dân thường – tầng lớp bình dân trong xã hội, lại có cả những ca nhân, kỹ nữ, đạo tặc, tướng giặc – nhóm người vốn bị xem là hạ đẳng. Bên cạnh đó là sự hiện diện của các nhân vật thực thi những nghi lễ tâm linh như giới tu hành, tăng lữ. Họ thay nhau đảm nhiệm vai trò nhân vật chính – nhân vật phụ trong các truyện kể. Không có sự phân cấp cao – thấp, sang – hèn khi người viết truyện kì chọn đối tượng miêu tả để từ đó chiếm lĩnh hiện thực. Cũng gần như không có sự áp đặt về mặt phẩm hạnh hay quy ước thân phận, cuộc đời cho mỗi nhóm người. Các nhà văn đã trộn lẫn tốt và xấu, thánh nhân và phàm tục, cao cả và thấp hèn, chia đều may mắn và bất hạnh, hạnh phúc và bi kịch cho tất cả các kiểu loại nhân vật. So với truyện kể dân gian và các dạng thức tự sự trung đại như sử kí, tiểu thuyết tôn giáo,..., con người ở truyện truyền kì đa diện, biến ảo hơn, hoàn toàn không phải là những kí hiệu mang tính mặc định.

Sự phân biệt các kiểu loại nhân vật trong truyện truyền kì được hình dung rõ nhất khi nhìn từ tương quan thực - ảo trong nguồn gốc và tư cách hiện diện. Có thể chia thế giới nhân vật truyền kì thành hai nhóm: **nhân vật kì ảo** và **nhân vật là con người đời thường**. Nhân vật kì ảo đại diện cho thế giới siêu hình, thế giới gắn liền với niềm tin tâm linh và chỉ hiện hữu trong tưởng tượng. Con người đời thường là con người hiện tồn, trong cuộc sống hàng ngày với lí tưởng, hoài bão, với hạnh phúc và cả khổ đau. Chúng ta tưởng chừng cách biệt nhưng lại rất gần kết, tương như thuộc về hai thế giới phân lập mà lại tương thông, nhiều khi chồng khít lên nhau. Sự có mặt của hai kiểu loại nhân vật đã tái hiện rõ nét bức chân dung hiện thực trong trạng thái xâm lấn ảo và thực, mang đậm dấu ấn riêng của thể loại truyện truyền kì.

2.2.1. Nhân vật kì ảo trong truyện truyền kì

Nhân vật kì ảo là cách gọi để chỉ kiểu nhân vật siêu thực, có năng lực thần bí và mang những đặc điểm kì lạ. Từ nhân quan duy lí, chúng hoàn toàn không tồn tại trong đời sống thật. Xét về nguồn gốc, nhân vật kì ảo trong truyện truyền kì gồm hai nhóm đối tượng: nhân vật có nguồn gốc siêu nhiên, quá khứ không có mối liên hệ với cõi trần; nhân vật vốn thuộc về nhân thế (mang thân phận con người trong quá khứ), bởi nhiều lí do, họ chủ động hóa thân hoặc gia nhập bị động vào thế giới kì ảo và có mặt ở tác phẩm với tư cách hiện thân của thế giới ảo.

Trong con mắt của người nghệ sĩ trung đại, nhân vật kì ảo không chỉ có cội nguồn từ thế giới tự nhiên,

bản thân con người cũng có thể tham dự và trở thành một phần của cõi biến huyền. Tuy vậy, trong tương quan giữa hai nhóm đối tượng, nhân vật kì ảo có nguồn gốc vũ trụ, nói cách khác, nhân vật ảo xuất thân từ thế giới ảo vẫn chiếm ưu thế, xét cả về số lượng và vai trò với diễn tiến cốt truyện. Vũ trụ trong hình dung của người phương Đông từ thuở sơ khai đã gắn liền với những nhân tố huyền bí, là cội nguồn khai sinh vô vàn điều lạ lùng, kì thú. Có lẽ bởi vậy, thế giới ảo được bồi đắp trong tâm hồn con người thường bắt đầu bằng sự hiện diện của cõi không gian siêu thực với chủ nhân là thể lực siêu nhiên.

Không gian và nhân vật kì ảo có thể là đối tượng trung tâm để các nhà văn miêu tả và luận bàn nhưng xét đến cùng, nó không phải để thỏa mãn mục đích kiến tạo thế giới không có thật - thế giới được thiết lập chỉ bằng mộng mơ, tưởng tượng. Điểm xuất phát và đích đến cuối cùng của các truyện kể luôn là con người, là cõi nhân sinh với những mảng màu lòng ghép, những thanh âm đan cài, những nỗi niềm chất chồng. Diện mạo nhân vật kì ảo chỉ trở nên sáng rõ, vai trò của chúng chỉ được xác lập khi được đặt trong mối quan hệ đối ứng với nhân quần. Theo đó, có thể chia nhân vật kì ảo thành hai nhóm: **nhân vật kì ảo liên hệ với nhân gian; nhân vật kì ảo ít liên hệ với nhân gian**.

Nhân vật kì ảo liên hệ với nhân gian là nhóm nhân vật chọn cách kết nối với cõi nhân sinh để hiện diện và tạo dựng chân dung chính mình. Mục đích và tính chất mối quan hệ giữa chúng với con người sẽ quyết định dạng thức tồn tại và vai trò của kiểu nhân vật này trong truyện kể.

Nhân vật kì ảo có thể xuất hiện với tư cách kẻ du ngoạn nhân thế, thực thi nhiệm vụ dẫn dắt người trần khai mở bức tranh thực tại còn nhiều khuất lấp theo cách báo mộng, tiết lộ thiên cơ hay tạo cơ hội cho họ trải nghiệm trước tương lai,... Người trung đại quan niệm cuộc đời mỗi cá nhân, sự thịnh - suy của một gia đình, dòng họ, vương triều, thậm chí, sự hưng - vong của lịch sử, xã hội đều được sắp đặt trước bởi thể lực thần thánh. Cuộc đời, số phận con người không chỉ thuộc về hiện tại, được quyết định chỉ bởi bản thân người đó mà chịu sự chi phối từ nhiều mối liên hệ phức tạp trong quá khứ, các hành vi tạo tác hiện thời. Vừa sợ hãi, vừa tò mò, họ mong muốn biết những gì đã diễn ra trong tiền kiếp và sắp đến trong tương lai,

họ đặt kì vọng vào sự thông tuệ của thánh thần. Nhân vật kì ảo được chờ đợi như sứ giả có thể giải mã những thông điệp bí ẩn, khai lộ những bí mật mà người trần mắt thịt không thể có vai trò quan trọng, xét trên cả phương diện tác động vào số phận con

người hay làm thay đổi tiến trình truyện kể. Kiểu nhân vật này chủ yếu xuất hiện ở nhóm truyện danh nhân giai đoạn nửa sau thế kỉ XVIII-XIX để khai thông lộ trình từ quá khứ đến hiện tại và dự báo tương lai, tiền vận của nhân vật trung tâm.

Bảng 1. Thống kê nhân vật kì ảo trong truyện truyền kì trung đại Việt Nam

STT	TÁC PHẨM	TỈ LỆ NHÂN VẬT KÌ ẢO/TỔNG SỐ NHÂN VẬT	NHÂN VẬT KÌ ẢO					
			Nhân vật kì ảo có nguồn gốc vũ trụ			Nhân vật kì ảo có nguồn gốc nhân gian		
			Số lượng	Vai trò với cốt truyện		Số lượng	Vai trò với cốt truyện	
				NV chính	NV phụ		NV chính	NV phụ
1	<i>Lĩnh Nam chích quái lục</i> (2 truyện)	7/19 (37%)	4	0	4	3	0	3
2	<i>Nam Ông mộng lục</i> (2 truyện)	2/6 (33%)	0	0	0	2	2	0
3	<i>Thánh Tông di thảo</i> (13 truyện)	35/58 (60%)	33	18	15	2	2	0
4	<i>Truyện kì mạn lục</i> (20 truyện)	35/103 (34%)	19	9	10	16	8	8
5	<i>Truyện kì tân phả</i> (4 truyện)	9/29 (31%)	9	3	6	0	0	0
6	<i>Công dư tiếp kí</i> (22 truyện)	19/95 (20%)	15	8	7	4	1	3
7	<i>Lan Trì kiến văn lục</i> (33 truyện)	26/104 (25%)	22	14	8	4	4	0
8	<i>Tang thương ngẫu lục</i> (26 truyện)	31/83 (37%)	16	8	8	15	5	10
9	<i>Vũ trung tùy bút</i> (4 truyện)	2/17 (12%)	1	1	0	1	0	1
10	<i>Sơn cư tạp thuật</i> (12 truyện)	8/46 (17%)	3	1	2	5	4	1
11	<i>Bích Châu du tiên mạn kí</i> (truyện đơn)	2/6 (33%)	2	0	2	0	0	0
12	<i>Mãn Hiên thuyết loại</i> (1 truyện)	0/4 (0%)	0	0	0	0	0	0
13	<i>Thoái thực kí văn</i> (15 truyện)	14/39 (36%)	6	1	5	8	6	2
14	<i>Hát Đông thư dị</i> (16 truyện)	20/52 (38%)	15	6	9	5	4	1
15	<i>Vân nang tiểu sử</i> (18 truyện)	19/54 (35%)	12	8	4	7	4	3
16	<i>Thỉnh văn dị lục</i> (16 truyện)	13/64 (20%)	11	3	8	2	1	1
Tổng		242/779	168	80	88	74	41	33

Ghi chú viết tắt: nhân vật: NV

Ở cấp độ cao hơn, nhân vật kì ảo có thể can dự vào cuộc sống của con người. Rồi bỏ vị trí đứng ngoài diễn biến đời sống nhân gian, các nhân vật kì ảo có quyền tham dự và quyết định diện mạo bức tranh hiện thực. Chúng được đặt ở vị thế cao hơn và mạnh hơn con người. Xét về mức độ ảnh hưởng đến đời sống nhân sinh, sự can thiệp này diễn ra theo hai hướng đối nghịch: hoặc nó phá vỡ sự yên bình, hạnh phúc vốn có của con người; hoặc nó thiết lập một trật tự mới ổn định và công bằng trên nền hiện thực cũ vốn rối ren, nhiều bất trắc. Ở hướng thứ nhất, nhân vật kì ảo có mặt như hiện thân của tai ương, hiểm họa. Bức tranh hiện thực khi có sự tham gia của những nhân vật này không lãng mạn, tươi sáng mà tàn khốc, dữ dội. Tất cả những gì đen tối nhất được phơi bày không che giấu. Trong quan hệ với thế giới ảo, con người thật bé nhỏ, phải đối mặt với tai họa từ nhiều phía. Đó là những kẻ giả danh lương gạt dân lành, dối lừa, dâm dăng (Thần Ma La trong *Truyện Hà Ô Lôi*, Chuột tinh trong *Tinh chuột*, rắn tinh, vua khi trong *Đứa con của rắn*, *Khi*,...). Đó là những kẻ lợi dụng uy quyền để cướp đoạt hạnh phúc, những nhiều dân lành, tư lợi cá nhân (Thần Thuồng luồng, Hộ pháp, Thủy thần, Thôi Bách hộ trong *Truyện đối tụng ở Long cung*, *Truyện cái chùa hoang ở huyện Đông Triều*, *Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên*, Đô đốc Nam Hải trong *Đền thiêng ở cửa bể*, thủy thần trong *Truyện thủy thần sông Kim Tung*, Thần trong *Rắn thiêng*, *Tượng Già lam ở ngôi chùa đông*,...). Đó là những thế lực hắc ám câu kết nhau hủy hoại cuộc sống yên ổn của con người, gieo rắc tâm lí hoang mang, sợ hãi (Giao long trong *Truyện suối rắn*; ma quỷ trong *Đánh ma*, *Nguyễn Danh Được*, rắn thần, thần đèn trong *Sông Độc*, *Ông Đồ Ưông*, Liễu Thăng trong *Thần Tản Viên*, ma quỷ trong *Ma cộp*, *Ma thất cổ*, *Quỷ dòm nhà*, thần trong *Thần dằm Đồ Lâm*),... Không chỉ có yêu ma những nhiều mà thần phạt được thờ cúng cũng là nguồn căn gây bao tổn thương, mất mát cho con người. Có lẽ không ở loại hình sáng tác nào mà những mối đe dọa, hiểm nguy đến từ thế giới ảo lại dày đặc và thường trực như trong truyện truyền kì. Gạt bỏ lớp vỏ hoang đường, nó phơi bày một thực trạng bi đát: sự tha hóa của quyền lực, sự đổ vỡ của những điểm tựa tâm linh.

Trước diện mạo hiện thực suy đồi, cũng chính cái kì ảo được các tác giả truyện kì sử dụng như một công cụ để nâng đỡ hi vọng, vun đắp ước mơ cho con người. Họ quay trở về với mô hình truyện cổ tích, xây dựng

chân dung những nhân vật kì ảo quyền năng siêu phàm, có thể cứu vớt con người khỏi bể khổ trầm luân, trừng ác, khuyến thiện, lập lại công bằng xã hội. Những Thượng đế, Diêm vương, Long vương,... trong *Truyện kì mạn lục*; Quảng Lợi vương trong *Truyện kì tân phá*; Diêm vương, Táo thần,... trong *Công dư tiếp kí*; cá thần, nghĩa hồ, thần đèn Chiêu Trưng,... trong *Lan Trì kiến văn lục*; hồ thần, thủy thần,... trong *Tang thương ngẫu lục*; Thánh Tản Viên, thần nhân,... trong *Thoái thực kí văn*,... được xây dựng để cân bằng hai gam màu sáng - tối của thực tại. Họ trở thành nơi gửi gắm khát vọng công lí, khát vọng hạnh phúc của con người. Như V.Propp từng nói về mối quan hệ giữa thực tại và khát vọng trong trường cổ tích: “Con người đem theo vào thế giới cổ tích không chỉ là lối sống của vùng, con người mang theo cả quyền lợi và lí tưởng” (Propp, 2003), cái ảo trong thế giới truyền kì cũng chính là sự đổ chiếu những ẩn ức và giấc mơ của con người. Với nó, mọi trở lực xã hội có thể được gạt bỏ, những xung đột, mâu thuẫn có thể được hóa giải, những điều kiện đặt đến sự sống lí tưởng được nói lỏng. Nhân vật kì ảo được các nhà văn cấp cho quyền năng vô tận để phán xử, thiết lập lại trật tự xã hội thông qua hình thức phù trợ, ban thưởng cho người hiền và trừng phạt kẻ ác. Nhưng nếu như trong thế giới folklore, sự hiện hữu của các nhân vật kì ảo quyền năng gắn với chân lí thiện thắng ác, người tốt được báo đáp, kẻ xấu bị trừng phạt thì trong thế giới truyện truyền kì, đôi khi, nó chỉ ra thực trạng đau lòng: không còn sự tồn tại của cái kì diệu giữa hiện thực đầy bất trắc. Ở *Thánh Tông di thảo*, kiểu nhân vật này gần như vắng bóng. *Thánh Tông di thảo* được viết trong giai đoạn Nho giáo đặc biệt hưng thịnh, con người (cụ thể trong tác phẩm là “thiên tử” - kẻ thực thi mệnh trời) có niềm tin mãnh liệt vào khả năng tự giải quyết mọi vấn đề xã hội của chính mình. Những xung đột thiện - ác, sự đổ vỡ của lí tưởng, khát vọng, nhận thức về nỗi bất hạnh, bi kịch của con người ít được đặt ra. Bởi vì thế, họ cũng không cần chờ đợi sự xuất hiện của nhân vật kì ảo có vai trò cứu rỗi. Đến *Truyện kì mạn lục*, cái nhìn con người với tư cách thân phận bé nhỏ xuyên suốt các truyện kể. Hiện thực loạn li bất ổn, các giá trị bị đổ vỡ khiến con người - mọi giới, mọi tầng lớp, mọi hoàn cảnh - phải chịu nhiều oan khiên, đau khổ. Nho giáo với cái nhìn duy lí không đủ sức làm điểm tựa tinh thần cho con người giữa buổi tao loạn, Nguyễn Dữ đã phải tìm đến lực lượng siêu nhiên như

một giải pháp tìm kiếm công bằng, hạnh phúc. Nhờ “Thượng đế thương là oan” mà Từ Nhị Khanh còn có cơ hội trở lại nhân gian gặp chồng (*Truyện người nghĩa phụ ở Khoái Châu*). Nhờ Long vương anh minh mà vợ chồng Trịnh thái thú được đoàn tụ (*Truyện đối tụng ở Long cung*). Nhờ Diêm vương sáng suốt mà Ngô Tử Văn bảo toàn tính mạng (*Truyện chức phán sự ở đền Tản Viên*). Nhờ các tiên nữ chôn thủy cung mà Vũ nương thoát cảnh “chôn trong bụng cá” (*Truyện người con gái Nam Xương*),... Cái kì ảo trở thành phương tiện chuyển chờ khát vọng nhân sinh. Nguyễn Dữ cần đến những gì hư ảo nhất để hiện thực hóa những ước mơ không tưởng. Bởi vậy, sự hiện diện của nhóm nhân vật này thực chất chỉ làm rõ hơn cái thất bại, bi đát của con người trong đời thực. Sự tương tranh giữa xu hướng níu kéo những giấc mơ cổ tích (ác giả ác báo, thiện giả thiện báo, ở hiền gặp lành,...) và việc chấp nhận một hiện tại bất an (loạn li, đồ vỡ giá trị,...) khiến chính người viết hoang mang. Thế kỉ XVIII-XIX đánh dấu sự nở rộ của truyện truyền kì. Đồng nghĩa với đó là sự trở lại của các nhân vật kì ảo. Các sáng tác của Vũ Phương Đề, Vũ Trinh, Phạm Đình Hổ, Phạm Đình Dục,... mặc dù được viết từ ý thức ghi lại những điều mắt thấy tai nghe, chịu sự chi phối bởi tinh thần “Thực học” nhưng vẫn ngập tràn bóng hình của thế giới siêu nhiên. Sự mở rộng biên độ không gian, xóa nhòa đường viền giới hạn cõi nhân gian khiến con người có thể xâm nhập vào thế giới kì ảo và những nhân vật từ thế giới ấy cũng có thể tự do “ghé thăm” thế gian. Nhưng sự xâm lấn đa phần dừng lại ở mức độ vượt qua ranh giới hai cõi, con người và thế lực siêu nhiên ít có sự gắn kết, ít liên đới với nhau. Truyện truyền kì từ nửa sau thế kỉ XVIII vẫn tiếp tục khai thác bức tranh hiện thực với không khí ngột ngạt, bế tắc, những xung đột chính trị gay gắt, con người mất mát niềm tin vào mọi giá trị trong thực tại. Tuy nhiên, những hiểm họa cho thế tục phần lớn không còn nhân danh thần thiêng cõi ảo, bản thân con người mới là hiện thân của nỗi thất vọng. Vai trò và vị trí của kiểu nhân vật kì ảo can hệ tới nhân sinh ở truyện truyền kì giai đoạn này bị giảm thiểu khá rõ. Sau *Truyện kì tân phá*, nơi niềm tin cổ tích vẫn còn tương đối đậm nét, bắt đầu từ *Công dư tiếp kĩ*, sự có mặt và vai trò của kiểu nhân vật kì ảo quyền năng đã trở nên mờ nhạt. Nói chính xác, chúng có thể vẫn giữ những năng lực thần kì nhưng những năng lực đó không có

cơ hội được thể hiện. Nhân vật kì ảo bị tước quyền quyết định cuộc sống của con người.

Không chỉ đứng ngoài hay đứng trên nhân sinh, trong truyện truyền kì, nhân vật kì ảo còn đến thế gian để tìm kiếm giải pháp cho sự tồn tại của mình. Con đường đến cõi trần của họ thường gắn liền với hành trình dịch chuyển không gian (xuống thấp với các nhân vật từ thượng giới, lên cao với các nhân vật ở âm giới, lại gần với các nhân vật vốn thuộc về cõi xa xôi vạn lí). Trong thế giới quan thần thiêng folklore, chủ nhân của cõi siêu hình luôn có quyền năng và sức mạnh bất diệt khiến con người vừa sợ hãi vừa phụ thuộc, không dám hoài nghi và có thái độ bất kính. Điểm nhìn thế giới siêu hình của nhà văn truyền kì không chỉ là sự ngưỡng vọng. Nhân vật kì ảo thần thánh không phải lúc nào cũng có năng lực vô biên. Giống như con người, chúng cũng có giới hạn và nhiều khi bất lực trước những vấn đề của thế tục. Quyền năng của thế lực phi nhân mang nhiều tính hạn định. Nó chiếu ứng hai ý đồ đối lập của người viết: vừa lạc quan, viên mãn (con người thắng thế thánh thần một cách kì thú trong cuộc đấu trí tranh tài), vừa suy đồi, thất thế (con người bị tước đi mọi chỗ dựa, trần trụi trong nỗi đau và bi kịch đời thực). Truyện truyền kì cho người đọc chứng kiến sự hoán đổi vị thế giữa các nhân vật ở ngoại vi thế tục và con người trong cõi nhân vi. Hành trình đến nhân gian của nhân vật kì ảo không phải lúc nào cũng trong thế chủ động, được lựa chọn. Nhiều khi, nó gắn liền với mong mỏi được thanh minh, giải thích, với mơ ước được giao thiệp, chuyện trò, với mưu cầu được cứu trợ, giúp đỡ. Hai nữ thần chuông vàng chọn hình thức thác mộng, cầu cạnh con người hóa giải nỗi hăm oan tích tụ bao đời (*Bài kí giấc mộng*). Con trai thần nữ chôn long cung, thần núi Sơn Ngu muốn báo thù cho cha mẹ phải gia nhập thế tục, dựa sức người để rửa oán hờn (*Truyện hai gái thần*). Tôn thần hàm oan phải khuất lụy một chàng thư sinh chưa thành danh, xin chứng nhận phục chức (*Một dòng chữ lấy được gái thần*). Ma quỷ vô minh, chủ động cúi đầu mong được người uy dũng dẫn đường khỏi chốn hỗn mang (*Truyện tướng Dạ Xoa*). Ma cây “biến hóa khôn lường, hễ ai đụng tới liền bị bệnh tật hoặc chết ngay” phải sợ hãi, van xin người tài đức tha tội (*Thượng thư họ Đỗ; Ma cổ thụ*). Oan hồn không tan cũng phải tìm con người để được hóa giải (*Đền thiêng ở cửa bể, Xương cốt gái hiệp dưới gốc hồng mai*),... Motip báo mộng được lặp lại với tần suất dày đặc không mang ý

nghĩa khái huyền. Nó là hình thức nối kết với con người của thần nhân ma quỷ, truyền dẫn lời cầu cạnh được hỗ trợ đến người trần. Có những giấc mơ do nhân vật kì ảo chủ động sắp đặt, chủ động thác mộng để được tranh biện, giải bày (*Câu chuyện ở đền Hạng vương, Ma cạp, Thần nữ,...*), để cầu viện, khẩn nài (*Bài kí giấc mộng, Tháp Báo Ân, Vút dao đồ tể, Cá trắm trong giàn dưa,...*),... Những thông điệp như thần nhân hàm oan xin người trần hóa giải, thánh thần khó khăn nhờ con người tương trợ (*Cuộc hôn nhân ở âm phủ*), ma quái bắt lực cầu người bảo tồn sự sống (*Truyện Vũ Khắc Kiệm, Cá trắm trong giàn dưa, Vút dao đồ tể*),... chưa từng gặp trong truyện kể dân gian lại trở nên khá quen thuộc trong thế giới truyện truyền kì. Nó cho thấy sự đồ vỡ của mô hình thế giới ảo - thế giới diệu kì, cõi ảo - cõi hạnh phúc vẹn toàn. Chốn nương náu trong tưởng tượng của con người bị phủ nhận, bức tranh hiện thực nhân thế trở nên dữ dội, khốc liệt hơn.

Bên cạnh nhóm nhân vật chọn trần gian làm nơi hiện hữu, lấy việc kết giao với con người làm cơ hội để khẳng định quyền năng thế thượng hay kiếm tìm hạnh phúc đích thực, trong thế giới truyện kì còn có sự hiện diện của kiểu **nhân vật kì ảo ít mối liên hệ với con người, xa lạ với nhân sinh** (ít hoặc hoàn toàn không giao thiệp với con người). Họ là chủ nhân của những cõi siêu thực, không có tham vọng khám phá cõi không gian khác (trần thế). Họ hiện diện ngay tại địa hạt của mình, vừa mời gọi con người dần thân, gia nhập vừa bày tỏ thái độ dửng dưng trước những biến động của nhân gian.

Trong hình dung thông thường, cõi ảo là nơi tồn tại của những điều diệu kì, nơi thời gian có thể dừng trôi, những hồn mang, tâm tối được đẩy lùi, dành chỗ cho hương thơm và ánh sáng vĩnh hằng. Mô thức cõi ảo - nơi giải thoát từng quen thuộc trong truyện kể dân gian không được tái hiện thường xuyên trên những trang văn truyện kì. Và nhân vật kì ảo trong vai trò chủ thể tạo lập thế giới diệu kì cũng xuất hiện một cách mờ nhạt. Về số lượng, chúng chiếm một vị trí khiêm tốn. Về vai trò với diễn tiến cốt truyện, chúng chủ yếu thuộc tuyến nhân vật phụ, không có nhiều ảnh hưởng đến cuộc đời, số phận nhân vật trung tâm. Nhà văn truyện kì dường như không cố gắng phân định rạch ròi hai cõi không gian hư và thực trong sự gắn bó mặc định với hai đặc tính đối lập: tươi đẹp, huyền diệu hay hỗn độn, tăm tối. Bởi vậy, cuộc tìm kiếm hạnh phúc cho con người cũng ít gắn liền

với hành trình kiến tạo thế giới ảo, tách biệt khỏi không gian hiện thực. Ở *Thánh Tông di thảo, Truyền kì mạn lục*, gương mặt cõi thiên đường cùng sự hiện diện của những nhân vật kì ảo đã đôi lần hé lộ. Đó là Hoa quốc - thế giới của loài bướm hóa thân, của chuyện tình hoa mộng (*Duyên lạ nước Hoa*), là đảo tiên rập rờn giữa muôn trùng sóng biển, nơi có những tiên nhân ngàn năm chưa đặt chân đến cõi trần (*Chuyện lạ nhà thuyền chài*), là ngọn núi thiêng, nơi quần tiên tụ hội (*Truyện Từ Thức lấy vợ tiên*), là thủy phủ, nơi các nàng tiên vũ vờ, an ủi, bù đắp cho người thiếu phụ bất hạnh (*Truyện người con gái Nam Xương*). Và tháp thoảng trong *Truyện kì tân phá*, nhân vật kì ảo dẫn lối để người đọc mơ hồ nhận ra, vẫn có một thế giới khác đầy hư ảo tồn tại bên cạnh cuộc sống đời thường (*Truyện thần nữ ở Vân Cát, Cuộc gặp gỡ kì lạ ở Bích Câu*). Tuy vậy, sự hiện hữu của nhóm nhân vật kì ảo - chủ nhân của xứ sở thần tiên hạnh phúc khá ít ỏi. Nó phần nào cho thấy kì vọng của nhà văn truyện kì vào niềm an ủi từ chốn ảo mộng đã bị mất mát khá nhiều. Thay vì việc chăm chút cho gương mặt cõi thiên đường, các tác giả nửa sau thế kỉ XVIII-XIX chọn quan sát ngoại vi thế tục bằng cái nhìn bình thản. Từ *Công dư tiếp kí* cho đến *Thỉnh văn dị lục*, người đọc gần như không còn có cơ hội được chiêm ngưỡng những cõi không gian mang tính đối ứng với thực tại khắc nghiệt, không còn được chứng kiến chân dung những nhân vật siêu hình, viên mãn trong thế giới của riêng mình. Trong quan sát của người viết truyện kì, sự hiện diện của kiểu nhân vật kì ảo ít mối liên hệ với nhân thế gắn liền với cảm thức về sự tồn tại của một thế giới lạ lẫm khác biệt. Nó không xâm lấn thực tại như ở *Thánh Tông di thảo*, cũng không chia cắt thực tại như ở *Truyện kì mạn lục* mà đơn lập, xa lạ với nhân sinh. Vẫn là những ngọn núi thiêng, đảo tiên, long cung, thủy phủ,... vẫn là thần tiên tự tại nơi địa hạt riêng mình nhưng những thế giới ấy có gì, con người ở đó cảm thấy ra sao và người trần khi đối diện với họ có dấy lên niềm khao khát được dần thân không, đó là những bí mật các nhà văn không chia sẻ.

Thuộc dòng văn học kì ảo nhưng trong truyện truyền kì, cuộc sống trần gian mới là điểm bắt đầu và đích đến. Chính bởi thế, nhân vật kì ảo ít liên hệ với nhân sinh chưa bao giờ là nhân vật trung tâm trong các truyện kể. Tuy vậy, từ nhóm nhân vật này, phần nào có thể thấy quan niệm về cái ảo trong các tập truyện truyền kì qua các giai đoạn đã có nhiều thay đổi. Quá trình chuyển dịch của hình tượng

này phản chiếu những biến đổi trong cái nhìn con người và hiện thực của nhà văn trung đại Việt Nam.

2.2.2. Nhân vật là con người đời thường trong truyện truyền kì

Không phải thần linh, ma quỷ mà con người trong

đời thực mới chính là nguồn cảm hứng trung tâm khơi dậy khao khát chiếm lĩnh cả hai thế giới thực và ảo của các nhà văn truyền kì. Quan hệ giữa con người và thế giới ảo sẽ tiết lộ cho người đọc nhiều điều về bản thân con người và thế giới mà họ sống.

Bảng 2. Thống kê nhân vật là con người đời thường trong truyện truyền kì trung đại Việt Nam

S T T	TÁC PHẨM	CON NGƯỜI ĐỜI THƯỜNG /TỔNG SỐ NHÂN VẬT	NHÂN VẬT LÀ CON NGƯỜI ĐỜI THƯỜNG								
			Nhân vật tiếp xúc, gần bó với thế giới kì ảo			Nhân vật không tiếp xúc với thế giới kì ảo			Nhân vật môi giới hai thế giới thực và ảo		
			Số lượng	Vai trò với cốt truyện		Số lượng	Vai trò với cốt truyện		Số lượng	Vai trò với cốt truyện	
				Chính	Phụ		Chính	Phụ		Chính	Phụ
1	Lĩnh Nam chích quái lục (2 truyện)	12/19 (63%)	3	2	1	9	2	7	0	0	0
2	Nam Ông mộng lục (2 truyện)	4/6 (67%)	3	0	3	1	0	1	0	0	0
3	Thánh Tông di thảo (13 truyện)	23/58 (40%)	20	11	9	3	0	3	0	0	0
4	Truyện kì mạn lục (20 truyện)	68/103 (66%)	33	24	9	30	3	27	5	0	5
5	Truyện kì tân phá (4 truyện)	20/29 (69%)	16	7	9	3	0	3	1	0	1
6	Công dư tiếp kí (22 truyện)	76/95 (80%)	36	21	15	31	8	23	9	1	8
7	Lan Trì kiến văn lục (33 truyện)	78/104 (75%)	43	31	12	35	12	23	0	0	0
8	Tang thương ngẫu lục (26 truyện)	52/83 (63%)	41	28	13	8	1	7	3	1	2
9	Vũ trung tùy bút (4 truyện)	15/17 (88%)	5	4	1	10	1	9	0	0	0
10	Sơn cư tạp thuật (12 truyện)	38/46 (83%)	14	9	5	23	13	10	1	0	1
11	Bích Châu du tiên mạn kí (truyện đơn)	4/6 (67%)	3	2	1	1	0	1	0	0	0
12	Mãn Hiên thuyết loại (1 truyện)	4/4 (100%)	2	1	1	2	1	1	0	0	0
13	Thoái thực kí văn (15 truyện)	25/39 (64%)	19	17	2	4	0	4	2	1	1
14	Hát Đông thư dị (16 truyện)	32/52 (62%)	18	13	5	13	1	12	1	1	0
15	Vân nang tiêu sử (18 truyện)	35/54 (65%)	21	17	4	14	5	9	0	0	0
16	Thỉnh văn dị lục (16 truyện)	51/64 (80%)	28	21	7	21	4	17	2	1	1
Tổng		537/779	305	208	97	208	51	157	24	5	19

Con người đời thường trong truyện truyền kì có thể được chia thành ba nhóm. Nhóm thứ nhất là con người tiếp xúc, gắn kết với thế giới kì ảo. Mức độ ảo - thực trong truyện truyền kì có thể biến thiên theo các giai đoạn, tăng giảm tùy thuộc vào nội dung hiện thực được phản ánh nhưng ở các tập truyện, con người luôn được đặt ở vị trí trung tâm. Tồn tại trong cõi không gian hỗn dung hư - thực nên việc tiếp kiến, giao thiệp và gắn kết với những nhân tố kì ảo đã trở thành một đặc trưng để nhận diện con người của thế giới nghệ thuật này. Theo tính chất, cách thức tiếp cận thế giới kì ảo, kiểu loại nhân vật này lại có thể được chia thành nhiều tiểu loại. *Trước hết là con người đóng vai trò chứng thực cho sự tồn tại của thế lực kì ảo giữa cõi trần*. Để khẳng định cái ảo là có thật, nhà văn truyền kì đã tạo dựng nên một hệ thống nhân vật trong cương vị chứng nhân. Không tham gia vào các biến cố chính, chúng được sắp xếp ở vị trí đứng ngoài quan sát, phụ trợ. Cuộc tranh cãi bất phân thắng bại giữa Phật đất, Phật gỗ hé lộ sự tha hóa, bất lực của thần thánh được phơi bày chính tại thời khắc con người trần thế “lén lên bờ, tựa cửa chùa dòm trộm” (*Hai Phật cãi nhau*). Tài phép diệu kì của ông sư tiên núi Nưa (*Ông sư tiên núi Nưa* - “*Sơn cư tạp thuật*”), của thầy địa lí Tả Ao (*Truyện thầy địa lí Tả Ao* - “*Thoái thực kí văn*”, *Truyện Tả Ao họ Nguyễn* - “*Thỉnh văn dị lục*”),... sẽ mãi còn khiến người đời hồ nghi nếu không có người đứng ra chứng nghiệm, xác quyết. Thân thế khác thường, sự ra đời kì lạ của các bậc danh tài (*Truyện thám hoa Quách Giai* - “*Công dư tiếp kí*”, *Truyện Nguyễn Huy Oánh* - “*Thoái thực kí văn*”,...), sự hiển đạt trong cõi ảo của con người có năng lực khác thường (*Truyện chức phán sự ở đền Tản Viên*, *Truyện tướng Dạ Xoa* - “*Truyện kì mạn lục*”, *Truyện Nguyễn giám sinh ở La Sơn* - “*Công dư tiếp kí*”,...) cũng sẽ là bí mật nếu không có những vai phụ ngẫu nhiên được lựa chọn làm người truyền dẫn thông điệp của thánh thần. Người chứng kiến thực chất là một hình thức nhà văn truyền kì hóa giải nỗi nghi ngại về tính chân thực của bức tranh đời sống với nhiều nét vẽ hư ảo. Con người ở vị trí quan sát với lực lượng siêu nhiên vẫn là mối quan hệ mang tính chất gián cách, chung không gian sinh tồn nhưng không can hệ đến hành trình số phận của nhau.

Tiếp theo là con người và hành trình dịch chuyển tới không gian kì ảo. Nếu từ chốn vô hạn, lực lượng siêu nhiên có thể bước vào không gian thế tục, quan sát, định

đoạt hay trải nghiệm nhân sinh thì con người cũng có thể vượt qua những hạn độ hữu hình, đặt chân đến địa hạt của cõi ảo. Hành trình phiêu lưu tới những xứ sở kì lạ của họ gắn liền với quá trình tái thiết không gian bằng tưởng tượng của các nhà văn truyền kì, được con người thực hiện theo hai cách thức: trực tiếp - dịch chuyển trên những lối đi có thực như con đường, dòng sông...; gián tiếp - xóa mờ ranh giới cõi thực và siêu thực bằng sự xâm lấn của mơ mộng.

Theo cách trực tiếp, sự tiếp xúc giữa con người và thế giới siêu hình có thể được thực hiện một cách chủ ý, cũng có thể diễn ra ngẫu nhiên, tình cờ. Có chủ ý là khi thế giới ảo được tạo dựng với mục đích làm gương mặt thứ hai của thế giới thực, một ẩn dụ về lịch sử, xã hội và người ta tìm đến đó để hiểu hơn bản chất của đời thực, để kiếm tìm giải pháp cho những khủng hoảng trong đời thực. *Thánh Tông di thảo*, *Truyện kì mạn lục*, *Truyện kì tân phả* kiến tạo không gian kì ảo theo cách này. Bằng sức mạnh của sáng tạo, các nhà văn đã tạo nên sự kết nối giữa cái có thật và những điều chỉ tồn tại trong tưởng tượng. Hạt nhân của sự kết nối ấy chính là việc chuyển hóa hai phạm trù ảo và thực, chúng vừa phân biệt vừa đồng nhất với nhau. Thiên đình, thủy cung hay âm phủ chính là trần thế đã được phủ lên lớp màu hư ảo. Sự hiện diện của kiểu nhân vật kì ảo quyền năng giữa đời thực vẫn chưa đủ làm điểm tựa vững chắc, con người khao khát tìm đến cõi ảo để đi tới tận cùng khát vọng của chính mình. Bên cạnh hành trình đến thế giới kì ảo để tìm kiếm giải pháp cho đời thực, còn có những cuộc gặp hoàn toàn mang tính ngẫu nhiên khi con người vô tình đặt chân đến thế giới khác, trải nghiệm những điều lạ lẫm so với kinh nghiệm nhân sinh họ từng có. Motip “lạc chân vào thế giới kì lạ” của truyện cổ tích được các tác giả truyền kì nửa sau thế kỉ XVIII-XIX kế thừa và sử dụng như một phương thức để mở rộng biên độ không gian. Thế giới trong quan niệm của họ, ngoài những cái đã biết còn vô vàn điều kì bí, khó lí giải. Những cuộc viễn du không định trước đưa con người đến những chân trời mới mẻ nhưng đó không phải nơi chốn họ có thể thuộc về. Từ không gian dưới thấp đến không gian trên cao, từ không gian thần kì quen thuộc trong tâm thức người Việt đến không gian chưa được định danh, con người đều có mặt: núi tiên (*Ngọc nữ ở Sơn Trang*, *Ông sư tiên núi Nưa*,...), đảo tiên (*Tiên trên đảo*, *Hang núi giữa biển*), khu rừng tiên (*Sớ hặc hồ tiên*), thủy phủ (*Truyện người thợ mộc ở Nam Hoa*),

âm giới (*Truyện trạng nguyên xã Đình Kế, Cuộc hôn nhân ở âm phủ*), xứ sở lạ lùng (*Người khổng lồ, Ông Sáu*),... Ý nghĩa biểu tượng của không gian kì ảo bị lược bỏ, chúng tồn tại với tư cách nơi xa lạ và bí ẩn - nơi con người thừa nhận sự tồn tại của nó nhưng không khao khát khám phá, giải mã.

Theo cách gián tiếp, cánh cửa bước vào thế giới ảo thường được mở ra cùng giấc mơ của con người. Motip giấc mơ và những biến thể của nó được lặp lại khá nhiều ở các truyện truyền kì. Mơ mộng là hình thức trung chuyển để người ta bước từ thế giới thực sang thế giới ảo một cách thuận lợi, để sự xuất hiện của những lực lượng thuộc cõi siêu nhiên bớt đi tính đường đột và cuộc giao tiếp giữa con người - thần nhân, ma quỷ trở nên dễ dàng hơn. Đạo giáo quan niệm cuộc đời giống như một giấc mộng, tất cả rồi cũng chỉ là hư vô, có đấy mà thực ra là không, tưởng còn mà hóa ra đã mất. Trừ *Duyên lạ nước Hoa* thăm đắm tư tưởng mộng ảo của Lão - Trang, phần lớn các motip giấc mơ, giấc mộng trong truyện truyền kì đều mang tính hình thức. Chúng đóng vai trò đường dẫn chuyển dịch con người từ thế giới thực tới xứ sở kì ảo và chính tại đây, họ hiểu hơn gương mặt hiện thực mình đang tham dự. Hành trình phiêu lưu tới xứ sở kì lạ cũng đồng thời là hành trình nói kết thực - ảo, con người đại diện cho cái thực, xứ sở kì lạ là hiện thân của cái ảo. Đồng hiện thực - ảo (không gian thực được ảo hóa) và tiếp biến thực - ảo (mở rộng không gian tồn tại đến những thế giới xa lạ) có thể xem là hai xu hướng kết nối của truyện truyền kì từ *Truyện kì tân phá* trở về trước và từ *Công dư tiếp kí* trở về sau.

Nhóm thứ hai là con người không tiếp xúc với thế giới kì ảo. Bên cạnh những nhân vật được tạo dựng trên hành trình kết nối thực - ảo, còn có khá nhiều con người đại diện cho thế giới chân phương, hiền lộ, cuộc đời họ không kinh qua bất cứ trải nghiệm hư ảo nào. Chưa từng thực hiện những hành trình phiêu lưu đến xứ sở xa lạ (dù chủ động hay bị động), không có cơ hội tiếp xúc với những thế lực siêu nhiên, cũng không được chứng kiến trực tiếp những sự kiện, hiện tượng hư huyền, họ chỉ xuất hiện trong những quan hệ đời thực. Sự có mặt của những con người không có liên hệ trực tiếp với cõi ảo và vị trí của họ trong các truyện kể cũng là một mã khóa để người đọc nhận ra những thay đổi trong cách nhìn hiện thực của nhà văn truyền kì.

Hướng đến tạo dựng một bức tranh hiện thực nhiều mộng ảo, ở *Thánh Tông di thảo*, số lượng nhân vật kì ảo có phần lấn lướt so với con người đời thường (35/23). Kiểu nhân vật hoàn toàn không giao kết với cõi siêu hình xuất hiện khiêm tốn, gần như không có vai trò với diễn tiến truyện kể và thông điệp tư tưởng nhà văn kí thác. Thế giới kì ảo được tạo dựng khiến không gian hoạt động của con người được nới dài không hạn định, quan hệ giữa con người và thần tiên, ma quỷ đạt đến sự tương thông gần như tuyệt đối. Đến *Truyện kì mạn lục*, *Truyện kì tân phá* cảm thức về thế tục đã định hình rõ nét hơn. Đó vẫn là nơi thần - người hội tụ, thiêng - phàm hòa hợp nhưng sự hiện hữu của cái ảo không còn được xem như một sự thật hiển nhiên mà đã mang nhiều dụng ý. Vị trí trung tâm của bức tranh thế giới được dành cho con người. Song hành với kiểu nhân vật tồn tại trong sự gắn kết hai cõi thực - ảo là những con người không biết đến và cũng không quan tâm đến sự hiện diện của thế giới siêu hình. Số lượng chúng ở *Truyện kì mạn lục* khá đông đảo, phong phú (30/103 nhân vật), tuy nhiên, đại đa số đóng vai phụ, làm nền cho sự hiện diện của nhân vật trung tâm. Chân dung trọn vẹn về con người trong hình dung của Nguyễn Dữ, Đoàn Thị Điểm vẫn cần phải có sự kết nối với thế giới siêu thực. Đến *Công dư tiếp kí*, kiểu nhân vật thuần túy thực từ vị trí thứ yếu, bên lề đã dần bước vào trung tâm truyện kể. Cái ảo vẫn là một phần thế giới trong quan niệm của Vũ Phương Đề và các nhà văn sau ông nhưng trải nghiệm kì ảo không còn nhất thiết là điều cần phải có trong cuộc đời của mỗi con người. Nhu cầu vọng chiếu từ cõi ảo những vấn đề của nhân thế đã có sự giảm sút mạnh mẽ, con người lựa chọn đứng ngoài sự soi chiếu và can thiệp của những nhân tố kì ảo. Nhiều khi, sự hiện diện của thế lực kì ảo trong mắt người trần đã bị vô hình hóa, vô hiệu hóa. Mối quan hệ hai chiều thực - ảo chỉ còn giữ lại chiều từ ảo đến thực, lực lượng siêu nhiên quan sát thế nhân trong lặng lẽ và trong sự bất lực. Con người cả gan xâm phạm đến không gian thiêng như đền chùa, lừa dối thánh thần mà không phải âu lo trước quyền phép siêu hình, không phải đối mặt với những hình phạt đáng sợ (*Truyện ngôi đền thiêng ở Thanh Hoa*). Con người càng vọng tưởng vào ân lộc của thánh thần càng chỉ thấy hiện thực trần trụi (*Tiên ăn mày*),... Cõi nhân sinh vẫn đầy những bất ổn nhưng có lẽ cách nhà văn nửa sau thế kỉ XVIII-XIX đối diện với những bất ổn ấy trực tiếp hơn, vì thế, việc tìm giải pháp cho những vấn

đề xã hội cũng thực tế hơn. Không phải thần nhân hay yêu ma mà chính con người mới là chủ thể gánh chịu, đồng thời giải quyết những bất cập của cõi mình. Đó là điều động lại từ bức chân dung của những nhân vật mà hành trạng cuộc đời không có sự tham quyết của cái kì ảo trong truyện truyền kì chặng đường sau.

Nhóm thứ ba là nhân vật môi giới hai thế giới thực, ảo. Đây là nhóm nhân vật đóng vai trò trung gian, kết nối con người với thế giới ảo. Họ là các đạo sĩ, cao tăng, thầy pháp, thầy bói, thầy địa lí, bà đồng,... có khả năng liên hệ và thấu hiểu những thông điệp của cõi linh thiêng huyền bí. Loại nhân vật này vốn có nguồn gốc từ Phật giáo, Đạo giáo, tín ngưỡng dân gian - những tôn giáo, tín ngưỡng tin vào năng lực đặc biệt của con người. Họ không phải là con người phạm trần đúng nghĩa bởi đã từ bỏ ham muốn thế tục để chọn cho mình trách nhiệm dẫn dắt người đời khai ngộ. Họ cũng chưa đạt được tới cảnh giới của tiên Phật bởi chưa đủ năng lực và sức mạnh tự giải thoát cho chính mình. Khi nhân vật vượt tới được vị trí của thần tiên, có thể biến hóa linh dị thì họ gần như đã đồng nhất với thế lực kì ảo và sự xuất hiện của họ đã mang tư cách hoàn toàn khác.

Hiện diện trên trang sách truyện kì, nhân vật môi giới chủ yếu mang tính chức năng, không có cuộc sống riêng. Người trung đại luôn tin vào sự hiện diện của thế giới kì ảo nhưng lại mơ hồ về diện mạo của nó. Bằng nhiều cách khác nhau, họ cố công tưởng tượng để vẽ nên những bức tranh cõi ảo. Không chỉ tưởng tượng, người ta còn đặt niềm tin vào những nhân vật mang năng lực đặc biệt, có thể giúp mình thông suốt những điều mờ tối, hư thực. Những đạo nhân, thầy tu, thầy số, thầy tướng, thầy phong thủy,... trở thành lớp người có vai trò quan trọng về mặt tâm linh trong đời sống xã hội. Với truyện truyền kì - thể loại chọn hiện thực kì ảo làm phạm vi biểu đạt, sự có mặt của tầng lớp trung gian này được xem như tất yếu. Nhưng cũng bởi nhìn ảo - thực trong sự trộn lẫn, không phân cách mà con người trong thế giới truyện kì lại thường không cần đến kẻ môi giới, người trung chuyển. Số lượng nhân vật loại này trong các sáng tác truyện kì không nhiều (24/779 nhân vật) và cũng không thường xuyên ở tất cả các tập truyện.

Nhân vật làm cầu nối liên kết con người với thế giới ảo lần đầu tiên xuất hiện trong *Truyện kì mạn lục*, sau đó, được duy trì một cách không liên mạch qua *Công dư tiếp kí*, *Lan Trì kiến văn lục*, *Tang thương ngẫu lục*, tới *Thoái thực kí văn*, *Hát Đông thư dị*, *Thỉnh văn dị lục*. Tuy số lượng không nhiều nhưng ở

một chừng mực nhất định, chúng vẫn giúp người đọc hình dung được những khác biệt trong quan niệm của người viết truyền kì về sự kết nối hai thế giới thực - ảo qua các giai đoạn. Sự xâm lấn của cái ảo vào cuộc sống thế nhân là có thực song không phải lúc nào con người cũng nhận ra. Nguyễn Dữ cần đến nhân vật môi giới để khai thông bí ẩn cho con người trần thế. Nhờ chúng, sự có mặt và can thiệp của cái ảo được hiển thị, ma quái giả dạng người trần bị bại lộ (*Truyện nghiệp oan của Đào thị*, *Truyện yêu quái ở Xương Giang*, *Truyện cái chùa hoang ở huyện Đông Triều*), lẽ đời “ác giả ác báo, thiện giả thiện báo”, “đạo trời chí công mà vô tư, lưới trời tuy thưa mà khó lọt” được hiển minh (*Truyện Lí tướng quân*, *Truyện chức phán sự ở đền Tản Viên*). Cũng giống như chức năng của chúng trong đời thực - kẻ môi giới, vị trí của kiểu nhân vật trung gian thường không được đặt ở trung tâm kiến tạo mạch truyện.

Đến truyện truyền kì nửa sau thế kỉ XVIII-XIX, nhân vật môi giới đóng vai trò khai thị, dự báo tương lai (đạo sĩ, thầy bói, thầy tu, thầy tướng) dần được thay thế bằng nhân vật có chức năng mở đường, dẫn dắt con người sắp đặt lại số mệnh (thầy địa lí, phong thủy). Không chấp nhận quan niệm số phận mỗi cá nhân đều được định trước, con người truyện kì bắt đầu có tham vọng thay đổi số phận chính mình. Họ cầu đến sự trợ giúp của tầng lớp trung gian có khả năng điều chỉnh tác động của cõi siêu nhiên lên cõi thực. Con người dường như ít quan tâm đến quá khứ và hiện tại mà đặt kì vọng nhiều vào tương lai. Các thầy phong thủy, địa lí bằng các thủ thuật chọn huyệt, đặt mộ, trấn yểm có thể giúp con người xoay chuyển hướng can thiệp của tự nhiên thần thánh, tạo nên những đổi thay kì diệu. Từ một học thuyết được tích lũy qua kinh nghiệm tận dụng những ưu thế tự nhiên, thuật phong thủy trong mắt các nhà văn truyện kì như Vũ Phương Đề, Phạm Đình Hổ,... được đẩy lên thành phép màu huyền bí và người chuyên trách về lĩnh vực này được nhìn như người có khả năng đảo lộn diễn tiến của những chu trình đã được sắp đặt trước. Rời bỏ vai trò kết nối, có khi nhân vật này được đặt ở vị trí trung tâm truyện kể, cuộc đời lạ lùng của chúng được kể như mình chứng sống động cho các huyền thuật, ví như chùm truyện về thầy địa lí Tả Ao trong *Tang thương ngẫu lục*, *Sơn cư tạp thuật*, *Thỉnh văn dị lục*. Đường đời của thầy địa lí Tả Ao gắn liền với hành trình tìm cơ hội hạnh phúc cho con người. Nó vừa thực vừa kì bí, vừa đáng tin

vừa đáng ngờ. Đáng tin bởi tài điểm huyết của nhân vật đã nổi danh và được chứng thực. Đáng ngờ bởi nhân vật cả đời đi thay hình đổi mệnh cho người mà không làm chủ được số phận của mình, không dự liệu được chung cục của mình. Dường như sau những trông đợi vào tài thuật của nhân vật mỗi giới, người viết truyện kì lại quay trở về với ám ảnh: giới hạn cho chủ quyết của con người thật hạn hẹp, không phải lúc nào người ta cũng có thể kiểm soát và xoay chuyển tác động của thế giới huyền bí đến cõi nhân thế. Về cơ bản, nhân vật mỗi giới không phải kiểu nhân vật trung tâm của truyện truyền kì. Chúng phản ánh mối liên hệ có khoảng cách giữa hai cõi thực - ảo. Nhân vật mỗi giới có thể xem là khởi nguồn cho kiểu loại nhân vật từ con người vươn tới vị trí thần tiên trong truyện kì nửa sau thế kỉ XVIII-XIX.

3. Kết luận

Truyện truyền kì xác lập diện mạo không chỉ bằng cấu trúc tự sự đặc thù mà còn bằng thể giới nhân vật vừa quen thuộc vừa nhiều riêng biệt. Nhân vật kì ảo và nhân vật là con người đời thường là những kiểu loại nhân vật nổi bật, gợi hình dung về mô hình hai thế giới: cõi siêu hình và cõi thực. Chúng không biệt lập mà soi chiếu nhau, kết nối với nhau, thậm chí, đan lồng vào nhau. Sự phân tách nhưng bản chất lại dường như là sự trộn lẫn. Nhân vật kì ảo tìm đến nhân gian để khẳng định sự hiện diện của mình, để khai mở những điều khuất lấp của bức tranh thực tại. Trong khi đó, con người lại hướng đến thế giới kì ảo để tìm kiếm giải pháp cho những bất cập trong đời thực. Sự kết hợp, đồng nhất ảo và thực là nhân tố cốt lõi để nhà văn truyện kì kiến tạo thế giới và khắc họa chân dung con người. Từ thế giới nhân vật, qua diện mạo và vị thế của từng kiểu loại ở mỗi giai đoạn, người đọc cũng có thể quan sát được sự vận động của thể loại, những tiếp nối và khác biệt trong cách nhà văn truyện kì định hình về bức tranh hiện thực ở hai giai đoạn: giữa thế kỷ XVIII trở về trước và giữa thế kỷ XVIII trở về sau.

Tài liệu tham khảo

Do, T. M. P. (2014a). *Fantasy characters in Vietnamese medieval Chuanqi genre (Kiểu nhân vật mang màu sắc kì ảo trong truyện truyền kì Việt Nam thời*

trung đại). Scientific Research (university level), Hanoi National University of Education.

- Do, T. M. P. (2014b). The representation of fantasy characters in Vietnamese medieval Chuanqi genre (Phương thức hiện diện của nhân vật kì ảo trong truyện truyền kì trung đại Việt Nam). *Journal of Science, Hanoi National University of Education*, 2, 31, 47–56.
- Do, T. M. P. (2015a). The observation point of characters in Vietnamese medieval Chuanqi genre (Điểm nhìn soi chiếu nhân vật trong truyện truyền kì Việt Nam thời trung đại). *Theories and Criticism of Literature and Arts*, 36, 37–46.
- Do, T. M. P. (2015b). Fantasy characters in Vietnamese medieval Chuanqi genre (Nhân vật mang màu sắc kì ảo trong truyện truyền kì Việt Nam trung đại). *Literary Studies*, 1, 82–93.
- Do, T. M. P. (2016). Vietnamese medieval Chuanqi genre (from the perspective of plot organization and character building) [*Truyện truyền kì Việt Nam thời trung đại (nhìn từ phương diện tổ chức cốt truyện và xây dựng nhân vật)*] [Doctoral dissertation in Literature Studies]. Ha Noi National University of Education.
- Kim, K. (2019). *Characters in the medieval fantasy fictions of Vietnam and South Korea with a comparative perspective (Nhân vật trong truyện kì ảo trung đại Việt Nam và Hàn Quốc dưới góc nhìn so sánh)* [Doctoral dissertation in Literature Studies]. Ha Noi National University of Education.
- Pospelop, G. N. (1998). *An introduction into literary studies (Dẫn luận nghiên cứu văn học)* (D. S. Tran, N. A. Lai, & N. T. Le, Trans.). Education.
- Propp, V. (2003). *The selected works of V.I.A. Propp (Tuyển tập V.I.A. Propp)* (V. D. Chu & K. L. Nguyen, Trans.; Vol. 1). Ethnic Cultures Publisher.
- Tran, N. T. (2006). Poetics of Vietnamese medieval short stories (Thi pháp truyện ngắn trung đại Việt Nam). *Literary Studies*, 9, 66.

THE WORLD OF CHARACTERS IN VIETNAMESE MEDIEVAL CHUANQI GENRE

Do Thi My Phuong

Ha Noi National University of Education, Vietnam

Author corresponding: Do Thi My Phuong - Email: domyphuong2010@gmail.com

Article History: Received on 21st May 2021; Revised on 15th June 2021; Published on 17th June 2021

Abstract: Characters in Vietnamese medieval Chuanqi genre are rich and diverse, with a full range of components, class, caste, gender, habits, and dignity. Based on the reality-fantasy relationship, the world of chuanqi characters can be divided into two main groups: fantasy characters and earthly characters (people in the real life). They represent two realms: of unreality and of reality. Fantasy character is a surreal character with mystical capacity and strange traits. From the rational perspective, this type of character absolutely does not exist in real life. By contrast, earthly character are people who exist in daily life with ideals, ambitions, happiness and suffering. The presence of two types of characters clearly demonstrates the realistic portrait in the status of the unreal and real invasions, which deeply consists of their own imprints in the Chuanqi genre. From the world of characters in Vietnamese medieval Chuanqi genre, the evolution of this genre is also revealed.

Key words: Vietnamese medieval literature; Chuanqi genre; types of characters; fantasy; reality.